

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦN ĐƯỚC
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2024/HS-ST

Ngày: 21 – 6 – 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN ĐƯỚC – TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hữu Lộc.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lâm Thị Ngọc Huệ.

2. Bà Nguyễn Thị Bích Phượng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Sang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đước, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Hải Yến – Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cần Đước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2024/TLST-HS ngày 30 tháng 5 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 41/2024/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo:

- Nguyễn Minh C, tên gọi khác: T, sinh năm: 1978, tại Long An; nơi cư trú: ấp H, xã L, huyện C, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K, sinh năm: 1947 và bà Lâm Thị L, sinh năm: 1949; tiền án: Tại Bản án số: 517/HS-PT ngày 22/3/2004, Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Thành Phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”, chưa được xóa án tích (do chưa nộp tiền án phí); tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 08/8/2012, bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đá gà ăn thua bằng tiền và đánh nhau, đã chấp hành xong; ngày 09/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Cần Đước áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện

bắt buộc theo Quyết định số 24/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 19/6/2019; ngày 25/10/2023, bị Ủy ban nhân dân xã L ban hành Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình số 186/QĐ-UBND; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 08/3/2024 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh Trần Ngọc T1, sinh năm: 1980 (có mặt).

Nơi cư trú: ấp Ông R, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Đặng Thị Ngọc L1, sinh năm: 1953 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Đặng Thị Ngọc L1, sinh năm: 1953 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

2. Bà Văn Thị H, sinh năm: 1971 (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp C, xã L, huyện C, tỉnh Long An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 06 giờ 50 phút ngày 23/10/2023, Nguyễn Minh C điều khiển xe mô tô biển số 94F1- 071.70 đến phía trước Trường tiểu học L2 để chờ người quen. Lúc này, Trần Ngọc T1 điều khiển xe mô tô biển số 62L1-275.59 chở con đến trường học rồi quay trở ra thì gặp C, cả hai xảy ra cự cãi do trước đây C có đến nhà T1 đòi nợ. Sau đó, T1 điều khiển xe chạy đi, C điều khiển xe đuổi theo sau. Đến khu vực ngã tư đầu đường vào chợ thuộc ấp C, xã L, huyện C, do kẹt xe nên T1 dừng lại, lúc này C điều khiển xe đến rồi xuống xe đi lại chỗ sạp bán thịt heo của bà Đặng Thị Ngọc L1 lấy con dao bằng kim loại màu đen dài 38,5cm, mũi bằng đi đến phía sau lưng của T1. C dùng tay trái đẩy cổ T1 về phía trước, tay phải cầm dao chém bẻ sống hướng từ trên xuống, cùng lúc T1 đưa chân trái lên yên xe vòng qua bên phải, dao trúng vào gối chân trái của T1 gây thương tích. C tiếp tục cầm dao quơ qua lại đe dọa T1 thì được Nguyễn Thái B đến can ngăn, giành lấy con dao và ném lại trên đường. Thương được đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện C. Ngày 23/10/2023, Trần Ngọc T1 có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh C.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 27/CN ngày 31/10/2023 của Trung tâm y tế huyện C thì tình trạng thương tích lúc vào viện của Trần Ngọc T1: vết thương gối (T) d#5x1cm, sâu #1,5cm.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 371/KLTTCT-TTPY ngày 27/11/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh L, kết luận thương tích của Trần Ngọc T1:

1. Các kết quả chính: 01 sẹo trung bình vùng gò chân trái.

2. Kết luận: Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y tâm thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Trần Ngọc T1 tại thời điểm giám định là 02% (Hai phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

Tại Cáo trạng số: 44/CT-VKSCĐ ngày 27/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đức truy tố bị cáo Nguyễn Minh C về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đức giữ nguyên quan điểm truy tố tại Cáo trạng số 44 và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 50; Điều 53 Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của Bộ luật dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Không.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Minh C khai nhận: Do trước đây Trần Ngọc T1 có nợ tiền của người khác trong quá trình làm ăn nên chủ nợ có nhờ C đòi nợ giùm nhưng T1 không trả nên giữa 02 bên có lời qua tiếng lại. Khoảng 06 giờ 50 phút ngày 23/10/2023, Nguyễn Minh C điều khiển xe mô tô biển số 94F1- 071.70 đến phía trước Trường tiểu học L2 để chờ người quen. Lúc này, Trần Ngọc T1 điều khiển xe mô tô biển số 62L1-275.59 chở con đến trường học rồi quay trở ra thì gặp C, cả hai xảy ra cự cãi nên T1 lấy nón bảo hiểm giơ lên đòi đánh C nhưng không đánh. Sau đó, T1 điều khiển xe chạy đi, C điều khiển xe đuổi theo sau. Đến khu vực ngã tư đầu đường vào chợ thuộc ấp C, xã L, huyện C, do kẹt xe nên T1 dừng lại, lúc này C điều khiển xe đến rồi xuống xe đi lại chỗ sạp bán thịt heo của bà Đặng Thị Ngọc L1 lấy con dao bằng kim loại màu đen dài 38,5cm, mũi bằng đi đến phía sau lưng của T1. C dùng tay trái đẩy cổ T1 về phía trước, tay phải cầm dao chém bề sống hướng từ trên xuống, cùng lúc T1 đưa chân trái lên yên xe vòng qua bên phải, dao trúng vào gò chân trái của T1 gây thương tích. C tiếp tục cầm dao quơ qua lại đe dọa T1 thì được Nguyễn Thái B đến can ngăn, giành lấy con dao và

ném lại trên đường. Mục đích C chém T1 là để cảnh cáo chứ không có cố ý gây thương tích cho T1. Nếu cố ý gây thương tích thì C đã quay bẻ lưỡi chém T1 chứ không phải bẻ sống. Tại phiên tòa bị hại Trần Ngọc T1 có trình bày là sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo có đến gia đình bị hại và nhiều lần đe dọa bị hại là không đúng mà bị cáo chỉ đến năn nỉ xin bị hại bỏ qua nhưng do gia đình bị hại có nuôi nhiều chó nên bị cáo có cầm theo búa và dao đến chỉ nhằm mục đích phòng thân vì sợ chó cắn chứ không phải đe dọa bị hại và gia đình bị hại. Tại phiên tòa hôm nay nếu bị hại rút đơn bãi nại cho bị cáo thì mọi mâu thuẫn trước đây sẽ được xóa bỏ. Việc chém hăm dọa bị hại chỉ do một mình bị cáo gây ra, không có đồng phạm, không có ai kích động hay xúi giục bị cáo. Các lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện C là do bị cáo tự nguyện khai; không bị bức cung, dùng nhục hình để bị cáo khai nhận hành vi phạm tội trái với ý chí của mình.

- Tại phiên tòa, bị hại Trần Ngọc T1 trình bày: Vào khoảng 06 giờ 50 phút ngày 23/10/2023, Nguyễn Minh C và Trần Ngọc T1 gặp nhau trước Trường tiểu học L2 nên 02 bên xảy ra cự cãi do trước đây C có đến nhà T1 đòi nợ. Sau đó, T1 điều khiển xe chạy đi, C điều khiển xe đuổi theo sau. Đến khu vực ngã tư đầu đường vào chợ thuộc ấp C, xã L, huyện C, do kẹt xe nên T1 dừng lại. Bị cáo C từ phía sau chém vào vai bị hại làm xe bị ngã và bị hại đưa chân trái lên yên xe vòng qua bên phải thì bị C chém trúng vào gối chân trái của bị hại gây thương tích. C tiếp tục cầm dao quơ qua lại đe dọa T1 thì được Nguyễn Thái B đến can ngăn. Thương được đưa đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện C. Ngày 23/10/2023, Trần Ngọc T1 có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Nguyễn Minh C. Sau khi sự việc xảy ra thì bị cáo nhiều lần đến gia đình bị hại, chặn ngoài đường để đe dọa bị hại. Bị hại đã làm đơn và có gửi chứng cứ cho Hội đồng xét xử xem xét. Do đó, để ngăn ngừa bị cáo tiếp tục gây án đối với bị hại và gia đình thì bị hại đề nghị Hội đồng xét xử bắt tạm giam bị cáo để tránh hậu họa về sau. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Ngọc T1 yêu cầu bồi thường các khoản bao gồm: Tiền thuốc theo hóa đơn, tiền xe chở đi điều trị và tái khám 02 lần (02 lượt đi và 02 lượt về), tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị, tiền tổn thất tinh thần. Tổng cộng là: 20.000.000 đồng.

- Phần tranh luận: Bị cáo và bị hại không có tranh luận.

- Lời nói sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, để bị cáo sớm trở về nuôi dưỡng cha mẹ già.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại Cơ quan Cảnh sát Điều tra và tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng, kết luận giám định và chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thu thập đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Khoảng 06 giờ 50 phút ngày 23/10/2023, Nguyễn Minh C gặp Trần Ngọc T1 ở trường Tiểu học L2 thì xảy ra cự cãi, khi T1 điều khiển xe đi về thì C đuổi theo đến khu vực ấp C, xã L, huyện C, C lấy con dao bằng kim loại màu đen dài 38,5cm, mũi bằng của bà Đặng Thị Ngọc L1 để trên sạp bán thịt heo chém trúng chân trái của T1 gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 2%. Mặc dù giữa bị cáo và bị hại không có mâu thuẫn trực tiếp nhưng bị cáo đã dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho bị hại, hành vi của bị cáo đã thể hiện tính chất côn đồ.

Tại Điều 134 Bộ luật Hình sự quy định như sau:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm hoặc dùng thủ đoạn có khả năng gây nguy hại cho nhiều người;

...

i) Có tính chất côn đồ;

...”.

Như vậy, hành vi của bị cáo Nguyễn Minh C đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Cần Đức truy tố bị cáo Nguyễn Minh C ra trước Tòa án nhân dân huyện Cần Đức để xét xử về tội danh và điều luật trên là có căn cứ.

[3] Căn cứ quyết định hình phạt:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã bị kết án về tội cố ý gây thương tích chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên lần này là tái phạm, đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo. Do đó, cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.3] Về nhân thân bị cáo: Ngày 08/8/2012, bị Công an huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đá gà ăn thua bằng tiền và đánh nhau, đã chấp hành xong; ngày 09/8/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Cần Đức áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định số 24/QĐ-TA, chấp hành xong ngày 19/6/2019; ngày 25/10/2023, bị Ủy ban nhân dân xã L ban hành Quyết định cai nghiện ma túy tự nguyện tại gia đình số 186/QĐ-UBND.

[3.4] Về áp dụng hình phạt: Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh C là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo nhận thức được sức khỏe con người là vốn quý, là bất khả xâm phạm và được pháp luật bảo vệ, việc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện gây nên hậu quả là bị hại Trần Ngọc T1 bị thương tích 02%. Bị cáo có một tiền án về tội cố ý gây thương tích chưa được xóa án tích và bị cáo có nhân thân xấu. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội. Tuy nhiên, do bị cáo có tình tiết giảm nhẹ được phân tích ở mục [3.2] nên sẽ được xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[4] Về xử lý vật chứng: Không.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Ngọc T1 yêu cầu bồi thường các khoản bao gồm: Tiền thuốc theo hóa đơn, tiền xe chở đi điều trị và tái khám 02 lần (02 lượt đi và 02 lượt về), tiền mất thu nhập trong thời gian điều trị, tiền tổn thất tinh thần. Tổng cộng là: 20.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Minh C đồng ý bồi thường. Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự và hướng dẫn tại Nghị quyết số: 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao Hội đồng xét xử ghi nhận sự thỏa thuận trên.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự; án phí dân sự sơ thẩm theo Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm

2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 50; Điều 53 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

[1] Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

[2] Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh C 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bắt, tạm giam bị cáo Nguyễn Minh C 45 ngày (bốn mươi lăm ngày) kể từ ngày 21/6/2024.

Thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt bị cáo tạm giam là ngày 21/6/2024.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật Dân sự: Ghi nhận bị cáo Nguyễn Minh C đồng ý bồi thường cho bị hại Trần Ngọc T1 số tiền: 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Minh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nộp vào Ngân sách Nhà nước.

[5] Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- TAND tỉnh Long An;
- Sở Tư pháp tỉnh Long An;
- VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Cần Đước;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Cần Đước;
- THADS huyện Cần Đước;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu hồ sơ, lưu án văn.

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Hữu Lộc

